

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2025/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền, sinh năm 1982;
- Anh Vũ Quốc Uy, sinh năm 1979;

Cùng nơi cư trú: Tổ 1 phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 9 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (nay là xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên) tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc 17 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Vũ Quốc Uy không tu chí làm ăn dẫn tới nợ nần nhiều. Gia đình đã nhiều lần trang trải, khuyên răn anh Uy nhưng không được. Nay chị Tuyền và anh Uy đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy có 03 con chung là Vũ Nguyễn Như Ý sinh ngày 27/11/2010, Vũ Hải Đăng sinh ngày 23/02/2019; Vũ Hải Dương sinh ngày 11/11/2020. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con Vũ Nguyễn Như Ý, Vũ Hải Đăng, Vũ Hải Dương. Anh Uy có trách nhiệm góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tuyền mỗi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Uy có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy có 03 con chung là Vũ Nguyễn Như Ý sinh ngày 27/11/2010, Vũ Hải Đăng sinh ngày 23/02/2019; Vũ Hải Dương sinh ngày 11/11/2020. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con Vũ Nguyễn Như Ý, Vũ Hải Đăng, Vũ Hải Dương. Anh Uy có trách nhiệm góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tuyền mỗi con 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Uy có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền và anh Vũ Quốc Uy mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Tuyền anh Uy đã nộp tạm ứng lệ phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng

Yên theo biên lai thu số 0001424 đề ngày 22 tháng 9 năm 2025 thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên; ĐKKH số 34, quyển số 01/2007 ngày 01/9/2008 tại UBND thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cũ);*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng